

Số: /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền một số nội dung về quản lý dự án đầu tư
sử dụng vốn ngân sách nhà nước, dự án có tính chất đầu tư
sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước
thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Luật Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 170/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định hướng dẫn về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 341/TTr-STC ngày 08 tháng 7 năm 2026 về việc ban hành Quyết định ủy quyền thực hiện một số nội dung về quản lý dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước, dự án có tính chất đầu tư sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền một số nội dung về quản lý dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước (có bao gồm nguồn vốn ngân sách Trung ương có mục tiêu - vốn tính điểm), dự án có tính chất đầu tư sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố như sau:

1. Ủy quyền cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã, đặc khu (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đối với dự án không có cấu phần xây dựng.

2. Ủy quyền quyết định đầu tư đối với dự án có cấu phần xây dựng (bao gồm quyết định phê duyệt dự án và quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án):

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quyết định đầu tư các dự án có cấu phần xây dựng có tổng mức đầu tư không quá 02 tỷ đồng thuộc lĩnh vực, phạm vi đơn vị mình quản lý và các đơn vị trực thuộc mình quản lý.

b) Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư các dự án có cấu phần xây dựng có tổng mức đầu tư không quá 40 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiền sử dụng đất) đối với các dự án do UBND cấp xã và các đơn vị trực thuộc UBND cấp xã làm chủ đầu tư; trong đó, bao gồm cả các dự án, nhiệm vụ quy hoạch được địa phương tiếp nhận từ các Ban quản lý dự án thuộc UBND thành phố, từ các đơn vị, phòng ban thuộc UBND cấp quận, huyện (cũ).

c) Giám đốc các Sở: Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp quyết định đầu tư các dự án có cấu phần xây dựng có tổng mức đầu tư không quá 40 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiền sử dụng đất) thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật (trong đó, bao gồm cả các dự án được triển khai trên địa bàn từ 02 xã trở lên; các dự án do mình và các đơn vị trực thuộc mình quản lý); trừ các dự án thuộc thẩm quyền quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều này.

3. Ủy quyền quyết định đầu tư đối với các dự án không có cấu phần xây dựng (bao gồm quyết định phê duyệt dự án và quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án):

a) Giám đốc Sở Tài chính quyết định đầu tư các dự án không có cấu phần xây dựng có tổng mức đầu tư không quá 20 tỷ đồng thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng (trừ các dự án thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin).

b) Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư các dự án không có cấu phần xây dựng có tổng mức đầu tư không quá 20 tỷ đồng đối với các dự án do UBND cấp xã và các đơn vị trực thuộc UBND cấp xã làm chủ đầu tư.

c) Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quyết định đầu tư các dự án không có cấu phần xây dựng có tổng mức đầu tư không quá 20 tỷ đồng thuộc phạm vi, lĩnh vực, chuyên ngành quản lý; trừ các dự án thuộc thẩm quyền quy định tại điểm a và b khoản 3 Điều này.

4. Ủy quyền trong công tác quyết toán vốn đầu tư:

a) Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với dự án nhóm A, B, C do Chủ tịch UBND thành phố và người được ủy quyền tại điểm a, c khoản 2 và điểm a, c khoản 3 Điều này quyết định đầu tư, bao gồm các dự án cấp xã nhận bàn giao có tổng mức đầu tư trên 40 tỷ đồng (không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiền sử dụng đất) và chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do cấp tỉnh hoặc do cấp huyện trước đây phê duyệt phương án giải phóng mặt bằng mà phạm vi bồi thường nằm trên địa bàn nhiều xã.

b) Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án, nhiệm vụ quy hoạch được ủy quyền quyết định đầu tư theo điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều này; chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư do cấp huyện trước đây phê duyệt phương án giải phóng mặt bằng; trừ các dự án thuộc thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 4 Điều này.

Điều 2. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có sự thay đổi quy định pháp luật hoặc hết thời hạn ủy quyền, Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo Chủ tịch UBND thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Điều 3. Quy định xử lý chuyển tiếp: Các dự án đầu tư đã được phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa được phê duyệt dự án đầu tư hoặc Báo cáo kinh tế kỹ thuật; các dự án đầu tư đã được phê duyệt dự án đầu tư hoặc Báo cáo kinh tế kỹ thuật nhưng trong quá trình thực hiện có phát sinh nhu cầu điều chỉnh dự án đầu tư hoặc Báo cáo kinh tế kỹ thuật thì các cơ quan, đơn vị thực hiện thẩm quyền quyết định đầu tư theo Quyết định này.

Điều 4. Giám đốc các Sở, Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp, Chủ tịch UBND cấp xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm:

1. Thực hiện đúng các nội dung được ủy quyền theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền.

2. Sử dụng hình thức văn bản, con dấu của cơ quan, đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này.

3. Thông báo rộng rãi các nội dung được ủy quyền tại Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân để biết và liên hệ công tác.

4. Bố trí ngân sách, nhân lực và các điều kiện cần thiết khác để tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành.

5. Không được ủy quyền tiếp cho cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác thực hiện công việc được ủy quyền nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

Quyết định này thay thế Quyết định số 3355/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố về việc ủy quyền một số nội dung về quản lý dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách thành phố, dự án có tính chất đầu tư sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố; Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc điều chỉnh nội dung ủy quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư của Chủ tịch UBND thành phố cho Giám đốc Sở Tài chính tại Quyết định số 3355/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở; Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp; Chủ tịch UBND cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- TT Thành ủy (để báo cáo);
- TT HĐND thành phố (để báo cáo);
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- VP UBND thành phố;
- Lưu: VT, STC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng